

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:126/2020/HS-ST

Ngày: 30-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châm Thi Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hời

2. Bà Dương Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:
Ông Lưu Nguyên Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/TLST-HS ngày 02/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2020/QĐXXST-HS ngày 19/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn D; giới tính: Nam; sinh năm 1968; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Việt Ninh, xã Lương Phú, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn L và bà Từ Thị B; Vợ: Lê Thị Q, vợ chồng có 02 con chung (con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 112/HSPT ngày 14/7/2010 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lương Đình Ph, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã L, huyện Phú Bình, Thái Nguyên.

2. Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm C, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Bà Dương Thị M, sinh năm 1951 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: 1. Bà Lê Thị L, sinh năm 1958(Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TDP H, thị trấn H, huyện Phú Bình, Thái Nguyên.

3. Ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1970(Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

+ Người chứng kiến: 1. Chị Lê Thị Q, sinh năm 1972(Có mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Lê Trang Th, sinh năm 1987(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 26/8/2020, Nguyễn Văn D, sinh năm 1968, trú tại xóm V, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên sau khi uống rượu đã đi đến nhà mẹ vợ là bà Dương Thị M, sinh năm 1951 ở cùng xóm với mục đích để tìm vợ là chị Lê Thị Q, sinh năm 1972 để bảo chị Q về nhà (vì trước đó giữa D và chị Q có mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên chị Q đã bỏ về nhà mẹ đẻ). Khi D đến nhà bà M thấy cổng khóa, D đã trèo qua hàng rào để vào trong sân nhà bà M, thấy D đi vào nhà thì bà Lê Thị L, sinh năm 1958 ở đối diện nhà bà M đã báo cho bà M biết, còn D đứng ở sân gọi chị Q, nhưng không thấy ai trả lời nên D đã đập phá xô đổ bàn ghế, đĩa, ấm sứ, chén sứ để ở sân nhà bà M. Thấy vậy bà M đã gọi điện thoại trình báo sự việc đến Công an xã L, huyện Phú Bình đề nghị giải quyết. Nhận được tin báo, Công an xã L đã thành lập tổ công tác gồm các đồng chí Nguyễn Văn H - Trưởng công an xã, đồng chí Dương Văn Đ công an xã và Lương Đình Ph là công an viên đến giải quyết. Tổ công tác mặc trang phục Công an nhân dân theo quy định, các đồng chí Đ và Ph đến nhà bà M trước, đồng chí H đến sau. Khi đến đã cùng bà M đi vào trong sân nhà bà M thì thấy trong sân có bàn ghế bị đổ, dưới nền sân có nhiều mảnh sứ, nhựa bị vỡ còn D mặc quần đùi, cởi trần đang ngồi ở hiên nhà. Tổ công tác giới thiệu là Công an xã L đến để giải quyết sự việc, lúc này đồng chí Đ đưa cho đồng chí Ph chiếc điện thoại di động của mình để quay video lại sự việc thì D đã đứng dậy tiến về phía đồng chí Đ và dùng tay trái túm vào tay phải đồng chí Đ để cản trở rồi nói “Mày mút cu tao không”. Đồng chí Đ tiếp tục yêu cầu D hợp tác làm việc thì D dùng tay trái dí, bóp vào cổ, tay phải đẩy đồng chí Đ và chửi “Đ.M mày”. Đồng chí Đ nói “Tôi là công an xã L nhận được tin báo của bà M”. D không nói gì và dùng tay kéo quần xuống để hờ một phần dương vật rồi tiến đến dí về phía đồng

chí Đ nói “Tao đái phát”, “Đ.M mày như con chó, mày có biết con chó là con nào không” và liên tục có lời nói chửi, lăng mạ tổ công tác, không hợp tác làm việc. Khi nhìn thấy đồng chí Ph cầm điện thoại quay, D đã đến gần dùng tay phải của mình giật điện thoại nhưng không giật được, đồng thời D dùng tay trái tát 01 nhát trúng vào má phải của đồng chí Ph. Đồng chí Đ đi đến can ngăn không cho D đánh đồng chí Ph nữa, D không dừng lại mà có hành vi cào, cào vào tay đồng chí Đ, tiếp tục có lời nói chửi, lăng mạ, chống đối tổ công tác nên đồng chí Đ và đồng chí Ph đã khống chế, khóa tay D thì D giằng co, xô xát khiến đồng chí Đ và D bị một số vết xây xát trên cơ thể. Cùng lúc đó đồng chí H đi đến hiện trường, đã báo cáo sự việc đến Công an huyện Phú Bình và chính quyền địa phương đến làm việc. Khi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đến làm việc thì D vẫn không hợp tác và còn chửi bới, to tiếng nên tổ công tác của Công an huyện Phú Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D.

Vật chứng thu được: 01 ghế nhựa bị vỡ, 01 biển tên và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 của anh Dương Văn Đ và nhiều mảnh vỡ bằng sứ và nhựa, được niêm phong theo quy định.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích, nhưng anh Dương Văn Đ và anh Lương Đình Ph có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL -ĐG ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận huyện Phú Bình kết luận: Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 152.000đ. Vì vậy, hành vi đập phá tài sản không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự.

Ngày 09/9/2020, Công an huyện Phú Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn D về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, với mức phạt tiền 3.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mỹ thiệt hại tài sản số tiền 152.000đ, anh Đ chi phí viện phí hết 630.314đ, anh Ph chi phí viện phí hết 864.052đ, nhưng không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 125/CT-VKSPB ngày 29/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Nguyễn Văn D về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng, chứng kiến vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 125/CT-VKSPB ngày 29/9/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Văn D từ 15 đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: không xem xét; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 01 ghế nhựa màu xanh KT 84 x 40 x 37 cm bị gãy vỡ rời một chân ghế và một phần lưng ghế; 06 chiếc chén sứ, 01 ấm sứ, 02 đĩa nhựa đã vỡ, hư hỏng. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai do bị cáo đã sử dụng rượu bia đã không kiểm soát hành vi của mình, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 26/8/2020, tại khu vực xóm V, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn D đã có hành vi đập phá tài sản của nhà bà Dương Thị M. Khi tổ công tác của Công an xã L đến giải quyết vụ việc, D đã không hợp tác làm việc, chống đối tổ công tác bằng hành vi chửi bới, lăng nhục, xô đẩy với đồng chí Đ, dùng tay trái tát vào má phải đồng chí Ph khiến các đồng chí Đ và Ph bị thương nhẹ, cản trở các đồng chí Đ và Ph thi hành công vụ khiến đồng chí Đ và đồng chí Ph không thực hiện được nhiệm vụ được giao. Khi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đến làm việc, D tiếp tục chửi bới, không hợp tác làm việc. Hành vi trên của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Bản cáo trạng số 125/CT-VKSPB ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Nguyễn Văn D theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ, thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Việc làm trên còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn cho xã hội tại địa hương. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý về hành vi Cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện việc coi thường pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố, mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn L và bà Từ Thị B được tặng huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa thấy: Bị cáo D không có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo có bố, mẹ là người có công được tặng huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Xét thấy đề nghị về mức hình phạt của Kiểm sát viên có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 và 01 biển tên của anh Dương Văn Đ, cơ quan điều tra đã tiến hành trả cho anh Đ quản lý, sử dụng.

Các vật chứng khác không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, D còn có hành vi hủy hoại tài sản của nhà bà M nhưng qua định giá thì giá trị tài sản thiệt hại là 152.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự, nên Công an huyện Phú Bình đã xử phạt hành chính.

Đối với hành vi D xô xát với anh Đ và dùng tay tát anh Ph khiến anh Đ và anh Ph bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định thương tích, nhưng anh Dương Văn Đ và anh Lương Đình Ph có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào: khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

Xử phạt Nguyễn Văn D 01(Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 26/8/2020.

2. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3.Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

4.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 ghế nhựa màu xanh kích thước 40x37cm bị gãy vỡ

01 túi niêm phong PS2A 070410 chứa ẩm, chén sứ, đĩa nhựa bị hư hỏng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2020 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

5.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đ, anh Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mỹ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châm Thị Vân Khánh